

T, ngày 30 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Đức Trường;

2. Ông Lã Thái Sơn.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Hà Thị Nh1**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: khu Ch 1, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:* Ông Bùi Đức D – trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: **Anh Đinh Văn Nh**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: khu Ch 1, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn:* ông Lã Thành C – trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Hà Thị Nh1 và anh Đinh Văn Nh2.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- 3.1. Về con chung: Chị Nh1 và anh Nh2 có 02 (hai) con chung là Đinh Thị Hương M, sinh ngày 04/2/2000 và Đinh Thị Lan H, sinh ngày 23/3/2005. Hiện nay cả hai con đều đã thành niên, không phải nuôi dưỡng nên chị Nh1 và anh Nh2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- 3.2. Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng: Chị Nh1 và anh Nh2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- 3.3. Về án phí: Chị Nh1 và anh Nh2 thuận tình ly hôn, nên cả hai phải chịu một nửa án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, tại đơn đề nghị ngày 17/11/2023 chị Nh1 và anh Nh2 đề nghị được miễn nộp tiền án phí vì là Người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), hiện đang sinh sống tại xã L là xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ. Do đó, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm cho chị Nh1, anh Nh2 theo quy định tại điểm đ Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Đức Trưởng Lã Thái Sơn

Nguyễn Thị Hồng Mai

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- UBND xã Lai Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Mai